

Số 11/KH-THYB

Tam Điệp, ngày 01 tháng 2 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin
trong trường Tiểu học Yên Bình năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-PGDĐT ngày 18/1/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Tam Điệp năm 2023, trường Tiểu học Yên Bình xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số, CDS và đảm bảo an toàn thông tin năm 2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn bộ cán bộ quản lý, công chức, viên chức, người lao động, trước hết là Ban giám hiệu về vai trò, vị trí của ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số, CDS và đảm bảo an toàn thông tin trong giai đoạn hiện nay.

- Triển khai liên tục, có kết quả việc ứng dụng CNTT, CDS tạo đột phá trong đổi mới hoạt động giáo dục; đổi mới quản lý, quản trị nhà trường; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục.

2. Yêu cầu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, lộ trình ứng dụng CNTT, CDS của trường trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Kế hoạch phải cụ thể hóa được nhiệm vụ trọng tâm của năm. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch phải tạo được sự chuyển biến căn bản, đem lại hiệu quả thiết thực trong hoạt động quản lý, dạy và học.

- CDS trong GDĐT phải được thiết kế hiện đại, đồng bộ, bao quát, có hệ thống trong tổng thể Chương trình chuyển đổi số của ngành, của thành phố, của tỉnh, của quốc gia; được triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng giai đoạn.

II. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2023

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, CDS, đảm bảo an toàn thông tin và thống kê giáo dục năm học 2022-2023. Thời gian hoàn thành trong tháng 02/2023.

1.2. Triển khai thử nghiệm Hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung lĩnh vực GDĐT

tỉnh Ninh Bình. Thời gian hoàn thành trước tháng 6/2023.

1.3. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phân công lãnh đạo và giáo viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, phụ trách theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS tại đơn vị; duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học, đổi mới phương pháp dạy và học; triển khai cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành định kỳ đảm bảo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.4. Từng bước triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong trường học.

1.5. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS.

a) Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS; tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến, làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong trường; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy và học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số, dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục; triển khai hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước).

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; 100% hệ thống thông tin, máy tính, thiết bị đầu cuối CNTT; mạng nội bộ của trường được triển khai các giải pháp bảo vệ, bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến, thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; 100% các hệ thống thông tin được xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và được triển khai phương án đảm bảo ATTT theo hồ sơ cấp độ; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống thông tin giáo dục.

c) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

1.6. Cập nhật thường xuyên các thông tin tuyên truyền, chính sách về giáo dục; gương điển hình tiên tiến trong ngành trên trang thông tin điện tử đơn vị.

1.7. Tăng cường triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử, sử dụng ký số trong việc gửi/nhận văn bản, duyệt giáo án, các hồ sơ điện tử,; trên 90% hồ sơ công việc được quản lý, xử lý, luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành (trừ văn bản mật) được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng theo đúng quy trình quy định.

1.8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong lĩnh vực GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hằng năm đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong ngành.

1.9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, CDS, công tác thống kê trong giáo dục và đảm bảo an toàn thông tin.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ban Chỉ đạo CDS của trường

Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra, giám sát và điều hành việc triển khai ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Quản trị trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của trường; Quản trị phần mềm quản lý văn bản và điều hành của trường;

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai hệ thống CSDL dùng chung của ngành tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>.

- Cập nhật thường xuyên, đầy đủ các thông tin, chính sách về giáo dục; gương điển hình tiên tiến trong ngành trên trang thông tin điện tử của trường;

- Chỉ đạo giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào chia sẻ, sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Thực hiện triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin như: Phần mềm quản trị trường học; thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy và học);... kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; cập nhật dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất,...lên hệ thống CSDL dùng chung của ngành đảm bảo tính chính xác của dữ liệu; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

- Chỉ đạo từng bước thực hiện thanh toán các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

2.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tích cực tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Tăng cường tổ chức đánh giá học sinh thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

- Thực hiện hiệu quả các hệ thống thông tin, ứng dụng như: Phần mềm quản trị trường học; thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy và học); ký số hồ sơ, giáo án;...

- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực GDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tại đơn vị.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả các chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS. Lựa chọn nội dung bồi dưỡng phù hợp như: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng eLearning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

III. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển Chính quyền số, CDS và đảm bảo an toàn thông tin mạng của nhà trường năm 2023 được bố trí trong ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban chỉ đạo CDS của trường xây dựng kế hoạch phù hợp, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS năm 2023.

2. Báo cáo kết quả tự đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục trước ngày 31/5 hằng năm và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS năm 2023 về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/12/2023 qua hệ thống quản lý văn bản.

Nơi nhận:

- PGĐT TP.Tam Điệp;(để b/c)
- P.hiệu trưởng (để t/h)
- Các tổ chuyên môn (để t/h)
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Bích Vân

